

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ**
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
Bản án số 20/2023/HS-ST
Ngày 20-04-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Ông Nguyễn Văn Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Lê Quang T (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003 tại Bà Rịa -Vũng Tàu; Nơi cư trú: 1 ô 21/15 ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Chỗ ở: tổ 6, ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ tên cha và bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1981. Vợ con chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/7/2022 bị Công an xã Lộc An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 22/7/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Lộc An ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn một năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/11/2022 chuyển tạm giam ngày 02/12/2022 có mặt tại phiên tòa.

2- Lê Văn T1 (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ 4, ấp M, xã V, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Công K, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Huyền C, sinh năm 1977. Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/11/2022 chuyển tạm giam ngày 02/12/2022 có mặt tại phiên tòa.

3- Lý Tử T2 (tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại Bà Rịa -Vũng Tàu; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Chỗ ở: ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn H, sinh năm 1963 (Chết) và bà Lê Thị Ngọc H1, sinh năm 1963. Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/11/2022 chuyển tạm giam ngày 02/12/2022 có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Ngọc Giang, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu phố Hải Lạc, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có mặt)

**Người làm chứng:* Ông Danh Ngọc Hải, sinh năm 1990, Địa chỉ: ấp An Hải, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 28/11/2022, tổ công tác thuộc Công an huyện Đất Đỏ và Công an xã Lộc An kiểm tra hành chính tại ngôi nhà không số thuộc tổ 6, ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu bắt quả tang 03 đối tượng gồm: Lê Quang T, Lý Tử T2 cùng trú ấp A, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và Lê Văn T1, trú ấp M, xã V, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; hiện ở ấp A xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đang có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên lực lượng Công an đã lập biên bản.

* Tang vật thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai bằng nhựa màu trắng, không có nhãn mác, cao khoảng 12cm; 01 ống bằng nhựa màu trắng dài khoảng 14cm, đường kính khoảng 0,6cm và 01 nỏ thủy tinh màu trắng (bên trong chứa chất kết tinh không màu mà các đối tượng khai nhận là ma túy đá chưa sử dụng hết).

Thu giữ của Lê Quang T 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (imei: 869602034306210) kèm theo sim số 0976658697 có số seri: 8984048000900107275 và 01 xe mô tô màu đen biển số 72S1-4903.

Thu giữ của Lý Tử T2 01 xe mô tô hiệu Faster biển số 51T8-9445 và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (imei: 863800040128711) kèm theo sim số 0937773693 có số seri: 8401210650635720.

Thu giữ của Lê Văn T1 01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng (imei: 868595404308694) kèm theo sim số 0354703054 có số seri sim là: 8984048000029035512.

Lê Văn T1, Lý Tử T2 và Lê Quang T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 28/11/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Lê Văn T1 dùng điện thoại Realme màu trắng số thuê bao 0354703054 gọi vào số 0937773693 của Lý Tử T2 hỏi tìm chất ma túy về cùng nhau sử dụng, T2 đồng ý. T2 dùng điện thoại Realme màu xanh gọi điện thoại cho Lê Quang T theo số 0976658697 để nhờ T mua ma túy, T đồng ý rồi T điều khiển xe mô tô màu đen biển số 72S1-4903 đến nhà của T1. T1 đưa cho T2 500.000 đồng, T2 đưa số tiền này lại cho T để T đi mua ma túy, do không có tiền đổ xăng nên T2 đưa thêm cho T 20.000 đồng đổ xăng. Sau đó, T điều khiển xe 72S1-4903 đi qua xã Tam Phước, huyện Long Điền gặp một người đàn ông tên Mẫn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy với số tiền 500.000 đồng rồi cầm ma túy về nhà của T thuộc tổ 6, ấp An Hoà, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Tại đây, T gọi cho T2 qua nhà cùng sử dụng ma túy. T2 chờ T1 bằng xe mô tô hiệu Faster biển số 51T8-9445 xuống nhà T, T2 lấy bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của T cất trên đầu tủ và bỏ chất ma túy vào cống rồi T2, T và T1 cùng nhau sử dụng ma túy. Đến 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an xã Lộc An kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 500/KL-KTHS-MT ngày 06/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh chứa trong 01 nỏ thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Lộc An, Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Dương Đình Nam, Phạm Văn Tùng, Danh Ngọc Hải, Võ Mạnh Đức, Lê Văn T1, Lê Quang T, Lý Tử T2, gửi đến giám định có khối lượng là 0,0213 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Công an huyện Đất Đỏ đã gửi giám định số khung, số máy đối với xe 72S1-4903 của T. Tại Bản kết luận giám định số 39/KL- KTHS-SKSM, ngày 06/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận số khung, số máy của xe mô tô biển số 72S1-4903 Công an đang tạm giữ: “Xe mô tô có số khung: RLCS5C6H0EY042954 là số nguyên thủy; số máy bị tẩy xóa, số nguyên thủy xác định được là: 5C6H-042971”. Qua truy nguyên số khung số máy của xe xác định là xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, có biển số thật là 48C1-129.90 thuộc sở hữu của bà Đình Thị Kim Anh (sinh năm: 1982; trú Jang Cách, Đắc Drô, Krông Nô, Đắc Nông). Chiếc xe 48C1-129.90 là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào tháng 4 năm 2016 tại khu phố Cây Da, phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Ngày 01/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ có công văn gửi cho Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương yêu cầu phối hợp điều tra .

Qua xác minh biển số xe: 72S1-4903 là biển số của xe Waytec màu đen xám (SK: RMMWCH7MM71703106; SM: VDP1P52FMH703106) thuộc sở hữu của anh Phạm Hoàng Long (sinh năm: 1980; trú ấp Phước Lộc, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu). Qua làm việc anh Long đã bán xe có biển số 72S1-4903 vào năm 2016.

* Xử lý tài sản, tang vật của vụ án.

Qua xác minh 01 xe mô tô hiệu Faster biển số 51T8-9445 là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Ngọc Giang. Ngày 28/11/2022 Giang cho T2 mượn xe để sử dụng sau đó T2 bị Công an tạm giữ xe liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, anh Giang không biết. Ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại xe 51T8-9445 cho anh Giang.

Đối với 01 xe mô tô có số khung: RLCS5C6H0EY042954; số máy: 5C6H-042971, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ sẽ giữ lại để phối hợp với Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành điều tra xử lý xe theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã chuyển các vật chứng còn lại của các vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý gồm:

- 01 phong bì màu trắng số 500 ngày 06/12/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nỗ thủy tinh) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn Ngọc Thương, Lê Minh Tú; Thượng tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai bằng nhựa màu trắng, không có nhãn mác, cao khoảng 12cm và 01 ống bằng nhựa màu trắng dài khoảng 14cm, đường kính khoảng 0,6cm.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (imei: 869602034306210) kèm theo sim số 0976658697 có số seri: 8984048000900107275 của T; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (imei: 863800040128711) kèm theo sim số 0937773693 có số seri: 8401210650635720 của T2; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng (imei: 868595404308694) kèm theo sim số 0354703054 có số seri: 8984048000029035512 của T1 và 01 biển số xe 72S1-4903.

Tại bản cáo trạng số 17CT-VKSĐĐ ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố các bị cáo: Lê Quang T, Lê Văn T1, Lý Tử T2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T1 mức hình phạt tù 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng đến 8 (Tám) năm tù; xử phạt bị cáo Lê Quang T; Lý Tử T2 mức hình phạt tù 7 (bảy) năm đến 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy sau giám định và tịch thu tiêu hủy dụng cụ sử dụng chất ma túy; Tịch thu điện thoại sung công.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên bị cáo T1 dùng điện thoại gọi vào cho bị cáo T2 hỏi tìm chất ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo T2 đồng ý rồi điện thoại cho bị cáo T, nhờ đi mua ma túy, bị cáo T đồng ý và điều khiển xe mô tô đến nhà của bị cáo T1. Tại đây bị cáo T1 đưa cho bị cáo T2 500.000 đồng, bị cáo T2 đưa số tiền này lại cho bị cáo T để mua ma túy. Bị cáo T điều khiển xe 72S1-4903 đến xã Tam Phước, huyện Long Điền gặp một người đàn ông tên Mẫn (chưa rõ nhân thân) mua 500.000đ chất ma túy rồi cầm về nhà của bị cáo T. Bị cáo T gọi điện cho bị cáo T2 qua nhà của bị cáo để cùng sử dụng ma túy. Bị cáo T2 chờ bị cáo T1 bằng xe mô tô biển số 51T8-9445 đến nhà bị cáo T, bị cáo T2 lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy của bị cáo T cất trên đầu tủ và bỏ chất ma túy vào cống rồi các bị cáo cùng nhau sử dụng, các bị cáo đang sử dụng thì bị bắt quả tang. Các bị cáo là người nghiện chất ma túy, có nhu cầu sử dụng nên cùng tập hợp lại, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng, phương tiện, chất ma túy, cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo tổ chức sử dụng trên 2 người thuộc tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, nên có đủ căn cứ xác định bản cáo trạng số 17/CT-VKSĐĐ ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố các bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có đồng phạm, không phân công vai trò, ý chí bộc phát mỗi người thực hiện một việc, mục đích để cùng nhau sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, không có yếu tố tổ chức, đồng phạm giản đơn. Vai trò tham gia đồng phạm của từng bị cáo khác nhau; bị cáo T1 người khởi xướng rủ rê và người bỏ tiền; Bị cáo T T2 tiếp đi mua và cung cấp dụng cụ, địa điểm, nên hai bị cáo có vai trò đồng phạm lớn hơn.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo T có nhân thân xấu các lần vi phạm điều có liên quan đến ma túy.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng số 500 ngày 06/12/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nỏ thủy tinh) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn Ngọc Thương, Lê Minh Tú; Thượng tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai bằng nhựa màu trắng, không có nhãn mác, cao khoảng 12cm và 01 ống bằng nhựa màu trắng dài khoảng 14cm, đường kính khoảng 0,6cm; 01 biển số xe 72S1-4903 vật chứng vụ án không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (imei: 869602034306210) kèm theo sim số 0976658697 có số seri: 8984048000900107275 của T; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (imei: 863800040128711) kèm theo sim số 0937773693 có số seri: 8401210650635720 của bị cáo T2; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng (imei: 868595404308694) kèm theo sim số 0354703054 có số seri: 8984048000029035512 của bị cáo T1 là tài sản liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

[6] Các vấn đề khác: Người bán ma túy cho bị cáo T hiện nay chưa rõ nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra đang điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ được xử lý sau. 01 chiếc xe mô tô tạm giữ của bị cáo T liên quan đến vụ án khác giao cho Công an huyện phối hợp với Công an thị xã Tân Uyên tỉnh Bình Dương xử lý.

Qua giám định chất ma túy có khối lượng là 0,0213 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (dưới 0,1 gam), nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với T, T1 và T2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn T1, Lê Quang T, Lý Tử T2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1/- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T1 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 29/11/2022).

- Xử phạt bị cáo Lê Quang T 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 29/11/2022).

- Xử phạt bị cáo Lý Tử T2 7 (Bảy) năm tù thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 29/11/2022).

2/- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên:

2.1/ Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng số 500 ngày 06/12/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nỏ thủy tinh) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn Ngọc Thương, Lê Minh Tú; Thượng

tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký của Lê Quang T, Lê Văn T1, Lý Tử T2.

+ 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai bằng nhựa màu trắng, không có nhãn mác, cao khoảng 12cm và 01 ống bằng nhựa màu trắng dài khoảng 14cm, đường kính khoảng 0,6cm.

+ 01 (Một) biển số 72S1-4903.

2.2/ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (imei: 869602034306210) kèm theo sim số 0976658697 có số seri: 8984048000900107275;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (imei: 863800040128711) kèm theo sim số 0937773693 có số seri: 8401210650635720;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Realme màu trắng (imei: 868595404308694) kèm theo sim số 0354703054 có số seri: 8984048000029035512;

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 25/BB ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ.

3/- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên T2 tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 20/4/2023**). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được cấp tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở TP tỉnh BRVT
- VKSND H. Đất Đỏ
- Công an huyện Đất Đỏ.
- CCTHADS H.Đất Đỏ.
- Bị cáo.
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tiến

